

Số: 65/2026/QĐST-VHNGĐ

Đồng Nai, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 127/TLST-VHNGĐ ngày 28/01/2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Bà Đỗ Thị Mai P, sinh ngày 27/07/1993

CCCD số 075193024347

Địa chỉ thường trú: đường C, thôn B, ấp T, xã B, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Nguyễn Đắc H, sinh ngày 04/10/1987

CCCD số 060087008162

Địa chỉ thường trú: tổ A, khu phố F, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy quan hệ giữa bà Đỗ Thị Mai P và ông Nguyễn Đắc H là hôn nhân hợp pháp, ngày 02/02/2026, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng và các vấn đề khác có liên quan. Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của họ như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Mai P và ông Nguyễn Đắc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Tâm Đ sinh ngày 23/8/2018 cho bà Đỗ Thị Mai P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông H không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Đắc H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cơ quan, tổ chức được quy định tại Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014,

Tòa án có thể quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí: Các đương sự đồng ý chuyển 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0002100 và 0002099 cùng ngày 22/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai sang nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Mai P và ông Nguyễn Đắc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Tâm Đ sinh ngày 23/8/2018 cho bà Đỗ Thị Mai P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông H không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Đắc H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cơ quan, tổ chức được quy định tại Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đỗ Thị Mai P và ông Nguyễn Đắc H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà bà Đỗ Thị Mai P và ông Nguyễn Đắc H đã nộp theo biên lai thu số 0002100 và 0002099 cùng ngày 22/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà Đỗ Thị Mai P và ông Nguyễn Đắc H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- UBND xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai (*GCNKH ngày 19/03/2019 số 26/2019 của UBND xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai*);
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Như Quỳnh